

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2113/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ của ngành Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính và UBND cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05 /2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 198/TTr-STC ngày 16 tháng 9 năm 2014 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2393/TTr-STP ngày 09 tháng 9 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ của ngành Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính và UBND cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. *(Có danh mục kèm theo)*

Nội dung các thủ tục hành chính được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tại địa chỉ: <http://csdl.thutuchanhchinh.vn>.

Sở Tài chính và UBND cấp huyện có trách nhiệm niêm yết công khai tại bộ phận "tiếp nhận và trả kết quả" và thực hiện các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng với nội dung đã công bố tại Quyết định này.

Điều 2. Giao Sở Tài chính phát hành nội dung các thủ tục hành chính thực hiện tại cấp huyện được công bố kèm theo Quyết định này đến UBND cấp huyện trên địa bàn toàn tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 951/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 18 tháng 5 năm 2012 của UBND tỉnh về việc công bố, công khai thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ của ngành Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tài chính và UBND cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 4. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC – Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như điều 4;
- Lưu VT VP. UBND tỉnh, STP.

N906

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Thủy

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH TÀI CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH VÀ UBND CẤP HUYỆN THỰC HIỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH



(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2113 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2014
của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Mã số/Ghi chú
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, TTHC THAY THẾ (27 TTHC)		
I	TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH (24 TTHC)		
1	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán (đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách thuộc cấp ngân sách tỉnh)	Quản lý ngân sách nhà nước	
2	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán (đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách thuộc cấp ngân sách huyện, thị xã, cấp ngân sách xã, phường, thị trấn)	Quản lý ngân sách nhà nước	
3	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn chuẩn bị đầu tư (chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư nằm trong kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA được giao hàng năm, thuộc cấp ngân sách tỉnh)	Quản lý ngân sách nhà nước	
4	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn chuẩn bị đầu tư (chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư nằm trong kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA được giao hàng năm, thuộc cấp	Quản lý ngân sách nhà nước	

	ngân sách huyện, thị xã; ngân sách xã, phường, thị trấn)		
5	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn thực hiện đầu tư (chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn thực hiện đầu tư nằm trong kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA được giao hàng năm, thuộc cấp ngân sách tỉnh)	Quản lý ngân sách nhà nước	
6	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn thực hiện đầu tư (chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn thực hiện đầu tư nằm trong kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA được giao hàng năm, thuộc cấp ngân sách huyện, thị xã; cấp ngân sách xã, phường, thị trấn)	Quản lý ngân sách nhà nước	
7	Thủ tục Kê khai bổ sung thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư xây dựng cơ bản (từ giai đoạn “chuẩn bị đầu tư” sang giai đoạn “thực hiện dự án”) đã đăng ký mã số sử dụng ngân sách tỉnh)	Quản lý ngân sách nhà nước	
8	Thủ tục Kê khai bổ sung thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư xây dựng cơ bản (từ giai đoạn “chuẩn bị đầu tư” sang giai đoạn “thực hiện dự án”) đã đăng ký mã số sử dụng ngân sách (huyện, thị xã; xã, phường)	Quản lý ngân sách nhà nước	
9	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (khi giấy chứng nhận đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách bị rách nát, mất hoặc thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận)	Quản lý ngân sách nhà nước	
10	Thủ tục Hoàn trả các khoản đã nộp ngân sách nhà nước	Quản lý ngân sách nhà nước	
11	Thủ tục Cấp phát, thanh toán, quyết toán KP cấp bù miễn thủy lợi phí thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Quản lý ngân sách nhà nước	

12	Thủ tục Cấp bổ sung kinh phí và trình bổ sung dự toán	Quản lý ngân sách nhà nước	
13	Thủ tục Điều chỉnh dự toán chi ngân sách của các đơn vị trong phạm vi tổng dự toán được UBND tỉnh giao	Quản lý ngân sách nhà nước	
14	Thủ tục xếp loại doanh nghiệp	Quản lý ngân sách nhà nước	
15	Thủ tục Thẩm định kế hoạch đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Quản lý tài sản nhà nước	
16	Thủ tục Thanh lý tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh	Quản lý tài sản nhà nước	
17	Thủ tục Điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Quản lý tài sản nhà nước	
18	Thủ tục Đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ	Lĩnh vực giá	
19	Thủ tục Thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ (do Sở Tài chính thực hiện)	Lĩnh vực giá	
20	Thủ tục Kê khai giá hàng hóa, dịch vụ	Lĩnh vực giá	
21	Thủ tục Hiệp thương giá hàng hóa, dịch vụ (thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính)	Lĩnh vực giá	
22	Thủ tục Điều tra, kiểm soát, xử lý giá độc quyền và liên kết độc quyền về giá theo thẩm quyền của Sở Tài chính	Lĩnh vực giá	
23	Phê duyệt giá đất làm cơ sở xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.	Lĩnh vực giá	
24	Xác định giá đất cụ thể đối với các dự án có giá trị trên 20 tỷ đồng (giao đất không thông qua đấu giá, thuê đất (1 lần, hàng năm), chuyển mục đích sử dụng đất .	Lĩnh vực giá	
II	TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN (03 TTHC)		
1	Thủ tục Quyết toán dự án hoàn thành các dự	Quản lý ngân	

	án sử dụng vốn Nhà nước (cấp huyện) (đối với dự án hoàn thành)	sách nhà nước	
2	Thủ tục Quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn Nhà nước (cấp huyện) (đối với hạng mục công trình hoàn thành)	Quản lý ngân sách nhà nước	
3	Thủ tục Quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn Nhà nước (cấp huyện) (đối với dự án quy hoạch hoàn thành; chi phí chuẩn bị đầu tư của dự án bị hủy bỏ theo quyết định của cấp có thẩm quyền)	Quản lý ngân sách nhà nước	
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ HỦY BỎ, BÃI BỎ (*) (30 TTHC)		
I	TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH (27 TTHC)		
1	Thủ tục Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-194972-TT
2	Thủ tục Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước (đối với chi phí chuẩn bị đầu tư của dự án được hủy bỏ theo quyết định của cấp có thẩm quyền)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-196234-TT
3	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán (đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách thuộc cấp ngân sách tỉnh)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-136812-TT
4	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán (đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách thuộc cấp ngân sách quận, huyện, thị xã, cấp ngân sách xã, phường, thị trấn)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-136820-TT
5	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn chuẩn bị đầu tư (chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư nằm trong kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA được giao hàng năm, thuộc cấp	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-136829-TT

	ngân sách tỉnh, thành phố trung ương)		
6	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn chuẩn bị đầu tư (chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư nằm trong kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA được giao hàng năm, thuộc cấp ngân sách quận, huyện, thị xã; ngân sách xã, phường, thị trấn)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-136833-TT
7	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn thực hiện đầu tư (chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn thực hiện đầu tư nằm trong kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA được giao hàng năm, thuộc cấp ngân sách tỉnh, thành phố)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-136842-TT
8	Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn thực hiện đầu tư (chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn thực hiện đầu tư nằm trong kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA được giao hàng năm, thuộc cấp ngân sách quận, huyện, thị xã; cấp ngân sách xã, phường, thị trấn)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-136846-TT
9	Thủ tục Kê khai bổ sung thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư xây dựng cơ bản (từ giai đoạn “chuẩn bị đầu tư” sang giai đoạn “thực hiện dự án”) đã đăng ký mã số sử dụng NS (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-136850-TT
10	Thủ tục Kê khai bổ sung thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư xây dựng cơ bản (từ giai đoạn “chuẩn bị đầu tư” sang giai đoạn “thực hiện dự án”) đã đăng ký mã số sử dụng ngân sách (quận, huyện, thị xã; xã, phường)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-136855-TT
11	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (khi giấy chứng nhận đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách bị rách nát, mất hoặc thay đổi	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-136859-TT

	thông tin trên giấy chứng nhận)		
12	Thủ tục Hoàn trả các khoản đã nộp ngân sách nhà nước	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-196250-TT
13	Thủ tục Cấp phát, thanh toán, quyết toán KP cấp bù miễn thù lợi phí thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-196667-TT
14	Thủ tục Cấp bổ sung kinh phí và trình bổ sung dự toán	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-137196-TT
15	Thủ tục Điều chỉnh dự toán chi ngân sách của các đơn vị trong phạm vi tổng dự toán được UBND tỉnh giao	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-137212-TT
16	Thủ tục Xếp loại doanh nghiệp	Quản lý tài sản nhà nước	T-TNI-137269-TT
17	Thủ tục Thẩm định kế hoạch đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Quản lý tài sản nhà nước	T-TNI-137227-TT
18	Thủ tục Thanh lý tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh	Quản lý tài sản nhà nước	T-TNI-137269-TT
19	Thủ tục Điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Quản lý tài sản nhà nước	T-TNI-139956-TT
20	Thủ tục Quyết định đơn giá thuê đất thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính (dưới 10 tỷ)	Lĩnh vực giá	T-TNI-196703-TT
21	Thủ tục Quyết định đơn giá thuê đất thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính (trên 10 tỷ)	Lĩnh vực giá	T-TNI-196708-TT
22	Thủ tục Đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ	Lĩnh vực giá	T-TNI-195029-TT
23	Thủ tục Thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ (do Sở Tài chính thực hiện)	Lĩnh vực giá	T-TNI-195031-TT
24	Thủ tục kê khai giá hàng hóa, dịch vụ	Lĩnh vực giá	T-TNI-196711-TT

25	Thủ tục Hiệp thương giá hàng hóa, dịch vụ (thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính)	Lĩnh vực giá	T-TNI-196719-TT
26	Thủ tục Điều tra, kiểm soát, xử lý giá độc quyền và liên kết độc quyền về giá theo thẩm quyền của Sở Tài chính	Lĩnh vực giá	T-TNI-196723-TT
27	Thủ tục Xác định giá đất chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính	Lĩnh vực giá	T-TNI-196727-TT
II	TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN (03 TTHC)		
1	Thủ tục Quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn Nhà nước (cấp huyện) (đối với dự án hoàn thành)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-196752-TT
2	Thủ tục Quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn Nhà nước (cấp huyện) (đối với hạng mục công trình hoàn thành)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-196752-TT
3	Thủ tục Quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn Nhà nước (cấp huyện) (đối với dự án quy hoạch hoàn thành; chi phí chuẩn bị đầu tư của dự án bị hủy bỏ theo quyết định của cấp có thẩm quyền)	Quản lý ngân sách nhà nước	T-TNI-196754-TT

() Ghi chú: Lý do hủy bỏ, bãi bỏ hoặc bị thay thế của các hồ sơ TTHC nêu trên là do bị bãi bỏ, hủy bỏ, bị công bố trùng, sai thẩm quyền giải quyết, hết hiệu lực thi hành, được thay thế hoặc trước đây công bố mà không có trong quy định của pháp luật.*